SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN

Số: 1560 /ĐA-BVNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 4 năm 2026

ĐỀ ÁN
Phát triển Bệnh viện Đa khoa Ninh thuận phục vụ hai nhà máy điện hạt nhân giai đoạn 2026 - 2030

1. Tên Đề án: "Phát triển Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận phục vụ hai nhà máy điện hạt nhân, giai đoạn 2026 – 2030".

2. Cơ quan chủ quản: Uỷ ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

3. Cơ quan chủ trì: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa

4. Cơ quan thực hiện Đề án: Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận

5. Địa điểm thực hiện Đề án: Phường Ninh Chử, Tỉnh Khánh Hòa

6. Tổng kinh phí thực hiện Đề án: 1.561.984.652.937 đồng

7. Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, địa phương, kinh phí tự chủ của bệnh viện và các nguồn hợp pháp khác. (Nguồn vốn vay ODA của Chính phủ Áo với tổng vốn đầu tư 548 tỷ đồng, thời gian thực hiện giai đoạn năm 2026 – 2028).

(Đính kèm:

- Đề án Phát triển Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận phục vụ hai nhà máy điện hạt nhân, giai đoạn 2026 – 2030

- Phụ lục Đề án)

Nơi nhận:
- Sở Y tế tỉnh Khánh Hoà;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN

Lê Huy Thạch

SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA

BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN

ĐỀ ÁN

PHÁT TRIỂN BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN PHỤC VỤ HAI NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

Khánh Hoà, năm 2026

MỤC LỤC

Phần thứ nhất SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN 4
I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN 4
II. THỰC TRẠNG BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN. 5
III. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN. 8
IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 82/2021/NQ-HĐND. 9
Phần thứ hai NỘI DUNG PHÁT TRIỂN BỆNH VIỆN PHỤC VỤ HAI NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN, GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 17
I. MỤC TIÊU. 17
II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN. 18
III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN. 19
IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN. 20
V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN. 23
Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN 25
1. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển bệnh viện phục vụ hai nhà máy điện hạt nhân, giai đoạn 2026 – 2030. 25
2. Phòng Kế hoạch tổng hợp, phòng Chỉ đạo tuyến 25
3. Phòng Quản lý chất lượng 25
4. Phòng Tổ chức cán bộ. 26
5. Phòng Tài chính kế toán 26
6. Phòng Hành chính quản trị, phòng Vật tư thiết bị y tế và khoa Dược. 26
7. Phòng Công nghệ thông tin. 26
8. Các khoa, phòng khác. 27
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ 28
I. KẾT LUẬN 28
II. KIẾN NGHỊ 30

CHỮ VIẾT TẮT

BS	: Bác sĩ
CBVC	: Cán bộ viên chức
CKI	: Chuyên khoa I
CKII	: Chuyên khoa II
CNTT	: Công nghệ thông tin
CSSDGB	: Công suất sử dụng giường bệnh
CTCH	: Chấn thương chỉnh hình
ĐTTYC	: Điều trị theo yêu cầu
GKH	: Giường kế hoạch
GTK	: Giường thực kê
PHCN	: Phục hồi chức năng
ThS	: Thạc sĩ
TPHCM	: Thành phố Hồ Chí Minh
UBND	: Ủy ban nhân dân

Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận về cơ sở mới từ cuối năm 2012 chỉ với quy mô 500 giường. Giai đoạn 2015 đến 2025 Bệnh viện xây mới thêm một số khoa, sắp xếp cơi nới các đầu hồi của một số khoa để tăng lên quy mô 430 giường bao gồm: xây mới khoa điều trị theo yêu cầu 150 giường, khoa Nội Thận 40 giường, Khoa Nội cán bộ 50 giường, Khoa Truyền Nhiễm 50 giường, Khoa Tim mạch can thiệp 40 giường, đồng thời sắp xếp lại các khoa Nội Tim mạch, Tầng 6 khoa Dược để bố trí thêm 100 giường cho các khoa mới thành lập như Ngoại Tiết niệu, Ngoại Thần Kinh, Nội Hô hấp, Tổng giường thực kê hiện nay tối đa 930 giường. Tình trạng quá tải bệnh nhân phải nằm thêm băng ca hoặc kê giường thêm tại hành lang các khoa lâm sàng như: Khoa Hồi sức tích cực, Nội Tim mạch, Lão học, Nội Thần kinh, Nội Thận, Ung Bướu, Ngoại Thần kinh, Ngoại Tiết niệu.

Bình quân hàng ngày Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận địa điểm 1 khám cho 1.300–1.400 lượt, 250–300 lượt khám cấp cứu, có khoảng 30 ca phẫu thuật. Số bệnh nhân đến khám bệnh, chữa bệnh tăng hàng năm, đặc biệt trong 6 tháng đầu năm số khám bệnh 2025 tăng hơn 15% so với năm 2024. Ước thực hiện năm 2025 hơn 16.000 dịch vụ phẫu thuật, tăng khoảng 6,7% so với cùng kỳ (Đính kèm Phụ lục I về số liệu khám chữa bệnh).

Mô hình bệnh tật tại các địa phương Nam Khánh Hòa với các bệnh lý mạn tính, bệnh lý tim mạch, các bệnh hô hấp và ung thư có sự gia tăng. Bệnh tăng huyết áp có số lượt khám và điều trị cao nhất với 34.098 lượt, tiếp theo là đái tháo đường với 30.557 lượt. Bệnh động mạch vành cũng chiếm một tỷ lệ lớn với 13.249 lượt, cùng với suy tim với 3.088 lượt. Các bệnh hô hấp, bệnh viêm phổi với 5.078 lượt và viêm phế quản cấp với 11.931 lượt vẫn chiếm tỷ lệ lớn trong số các ca điều trị tại bệnh viện. Nhóm bệnh đột quỵ với 2.892 lượt và nhồi máu cơ tim với 636 lượt cũng chiếm tỷ lệ cao trong việc khám chữa bệnh. Bệnh ung thư như ung thư phổi ghi nhận 786 lượt và ung thư đại tràng với 438 lượt. Mô hình bệnh tật tại bệnh viện thay đổi rõ rệt với sự gia tăng của các bệnh mạn tính như tăng huyết áp, đái tháo đường, các bệnh lý tim mạch, cùng với những thách thức trong việc điều trị các bệnh lý cấp tính nghiêm trọng như đột quỵ, nhồi máu cơ tim, chấn thương.

Giai đoạn 2021 – 2025, Nam Khánh Hòa đã đột phá phát triển các lĩnh vực năng lượng tái tạo, du lịch, thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Dự kiến từ năm

2026, khi hai nhà máy điện hạt nhân chuẩn bị xây dựng và vận hành, sẽ có hơn 3.400 nhân lực vận hành nhà máy. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là năng lực cấp cứu chuyên sâu trong lĩnh vực tim mạch, chấn thương, tai nạn hàng loạt của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận.

Việc xây dựng đề án phát triển bệnh viện để phục vụ tốt việc triển khai 2 nhà máy điện hạt nhân, giai đoạn 2026 – 2030 không chỉ là một kế hoạch nâng cấp hạ tầng y tế thông thường, mà là một nhiệm vụ chính trị trọng yếu, một cam kết chiến lược của ngành y tế trước vận hội phát triển mới của tỉnh nhà. Chính vì thế cần tập trung vào việc đầu tư bổ sung các thiết bị hiện đại còn thiếu hoặc thay các thiết bị đã cũ và lỗi thời, đào tạo nhân lực, mở rộng cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng chẩn đoán, điều trị đáp ứng đầy đủ mô hình bệnh tật đang thay đổi cũng như đáp ứng tốt nhất nhu cầu khám chữa bệnh của chuyên gia nhà máy điện hạt nhân.

Vì vậy, việc xây dựng Đề án phát triển Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận phục vụ hai nhà máy điện hạt nhân, giai đoạn 2026 – 2030 là yêu cầu cấp bách, nhằm:

- Cải tạo, mở rộng cơ sở hạ tầng, bổ sung trang thiết bị và đào tạo nhân lực.
- Xây mới Trung tâm Kỹ thuật cao, ứng dụng kỹ thuật y học tiên tiến.
- Xây mới Khoa Ung bướu quy mô 100 giường.
- Đảm bảo nâng cao năng lực điều trị chuyên sâu, điều trị cấp cứu hiệu quả cho người dân và các chuyên gia nhà máy điện hạt nhân.
- Góp phần vào sự ổn định và phát triển bền vững kinh tế - xã hội địa phương trong giai đoạn mới.
- Việc đầu tư này không chỉ đảm bảo sức khỏe cho nhân dân mà còn là cam kết của tỉnh về môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp cho đội ngũ chuyên gia quốc tế.

II. THỰC TRẠNG BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN.

Lĩnh vực Tim mạch - Lồng ngực: Chưa triển khai các kỹ thuật chuyên sâu như ngoại lồng ngực mạch máu, phẫu thuật tim hở, bắc cầu động mạch vành, bóc tách màng phổi, cắt khối u phổi… do thiếu hệ thống hỗ trợ chuyên sâu và nhân lực được đào tạo chuyên sâu phẫu thuật tim mạch lồng ngực và mạch máu.

Can thiệp mạch máu: Hiện bệnh viện mới triển khai kỹ thuật can thiệp mạch vành qua da không phức tạp. Chưa thực hiện được các kỹ thuật can thiệp mạch vành khó do thiếu phẫu thuật tim, mạch cảnh; Chưa can thiệp được mạch não trong các trường hợp đột quỵ não cấp; chưa can thiệp được mạch máu của các

tạng trong ổ bụng. Hiện tại, các kỹ thuật này vẫn phải chuyển tuyến trên không đảm bảo thời gian vàng.

Điều trị bệnh nhi - sơ sinh nặng: Năng lực điều trị sốt xuất huyết nặng, tay chân miệng độ 4 và lọc máu liên tục cho bệnh nhi <15 tuổi còn hạn chế. Bệnh viện chưa có đủ trang thiết bị và nhân lực hồi sức nhi chuyên sâu để đảm bảo an toàn cho các ca bệnh nhi nguy kịch. Chưa xử lý cấp cứu các trường hợp cấp cứu tim bẩm sinh nặng và chưa có xe cấp chuyển viện chuyên dụng cho cấp cứu bệnh nhi - sơ sinh.

Về lĩnh vực thăm dò chức năng hô hấp: Hiện tại, chưa triển khai đầy đủ các kỹ thuật hiện đại như đa ký giấc ngủ (polysomnography), phế thân ký (body plethysmography), đo dao động xung ký. Đây là các kỹ thuật cần thiết trong chẩn đoán và theo dõi các bệnh lý hô hấp mạn tính, ngưng thở khi ngủ, COPD, hen phế quản.

Về cấp cứu tại hiện trường: Còn thiếu về thiết bị chuyên dụng để chẩn đoán và điều trị tại chỗ, bao gồm Xe cấp cứu chuyên dụng có máy thở, monitoring, máy sốc điện trên xe cấp cứu; Máy CT scan di động.

Hồi sức tích cực chống độc: Bệnh viện hiện mới thực hiện được kỹ thuật lọc máu liên tục, thở máy. Tuy nhiên, còn nhiều kỹ thuật hồi sức nâng cao như: quản lý đa cơ quan, hỗ trợ tuần hoàn cơ học (IABP, ECMO cố định), theo dõi huyết động nâng cao... vẫn chưa triển khai được. Chưa thực hiện được kỹ thuật hạ thân nhiệt trong điều trị đột quỵ não cấp và ngừng tim.

Về điều trị thay thế thận, trong đó thận nhân tạo bệnh viện đã quá tải về cơ sở vật chất, máy chạy thận còn thiếu vì vậy Bệnh viện phải tổ chức mỗi ngày 5 ca kíp thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo cho bệnh nhân.

Về lĩnh vực ung bướu: Bệnh viện hiện có khoa Ung bướu 40 giường được thành lập từ năm 2021, luôn quá tải bệnh nhân, đã thực hiện tốt công tác chẩn đoán bệnh ung thư, điều trị hóa trị liệu tất cả các bệnh lý ung thư đạt hiệu quả, đã triển khai tốt phẫu trị ung thư đường tiêu hóa. Tuy nhiên chưa triển khai xạ trị ung thư do còn thiếu nhiều thiết bị chẩn đoán, điều trị. Chưa triển khai kỹ thuật điều trị bằng sóng cao tần (RFA) cho ung thư tuyến giáp, tuyến vú giai đoạn sớm và các khối u lành có kích thước nhỏ. Bên cạnh đó lĩnh vực phẫu trị ung thư đầu mặc cổ, lồng ngực chưa thực hiện được.

Cơ sở hạ tầng Khoa Cấp cứu: Khoa Cấp cứu hiện có diện tích chỉ gần 500m^2, không đủ không gian cho các phân khu chuyên môn như: hồi sức, cấp cứu

nội, ngoại, truyền nhiễm, chấn thương, ngộ độc. Ngoài ra còn thiếu một số thiết bị hiện đại như monitoring trung tâm, giường chuyên dụng, siêu âm tại giường, X-quang di động, xe cấp cứu chuyên dụng đầy đủ thiết bị cấp cứu tại hiện trường.

Về trung tâm cấp cứu 115: Hiện nay khu vực phía nam tỉnh Khánh Hòa chưa có trung tâm cấp cứu 115 hoạt động mang tính chuyên nghiệp riêng lẻ mà chỉ tích hợp trong khoa cấp cứu chung của Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận. Vì vậy còn nhiều bất cập trong xử lý cấp cứu cho người dân khi liên hệ số điện thoại 115 của tỉnh.

Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đảm bảo triển khai Bệnh viện thông minh đảm bảo an toàn, an ninh cho người bệnh, thân nhân người bệnh và nhân viên y tế. Hệ thống máy chủ, máy trạm, hạ tầng mạng chưa được tối ưu trong quá trình triển khai Bệnh án điện tử giai đoạn tới.

Hệ thống xử lý nước thải, rác thải y tế được đầu tư vào năm 2011 cho Bệnh viện quy mô 500 giường, nay đã quá tải, công nghệ cũ không còn phù hợp khi bệnh viện mở rộng, nâng cấp.

Nhà Bảo trì thuộc Bệnh viện hiện đang đảm nhiệm chức năng sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị y tế và cơ sở hạ tầng kỹ thuật trong toàn viện. Ngoài ra, khu vực này còn tích hợp các kho chức năng như kho chứa hàng hóa, vật tư và kho lưu trữ tài sản thanh lý. Tuy nhiên, do được xây dựng từ năm 2011, diện tích Nhà Bảo trì hiện nay không còn đáp ứng được nhu cầu sử dụng thực tế. Khối lượng vật tư, thiết bị lưu kho ngày càng tăng cùng với tần suất công tác sửa chữa – bảo trì ngày càng nhiều khiến khu vực này thường xuyên rơi vào tình trạng quá tải, chật hẹp. Việc thiếu không gian lưu trữ và bố trí khu vực sửa chữa đã gây ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả công tác xuất/nhập hàng, tổ chức bảo dưỡng, sửa chữa và đảm bảo vận hành cơ sở vật chất toàn viện. Thực trạng trên đặt ra nhu cầu cấp thiết cần được cải tạo, mở rộng hoặc đầu tư xây dựng mới Nhà Bảo trì nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo an toàn vận hành và nâng cao hiệu quả hoạt động bảo trì, bảo dưỡng trong bệnh viện.

Địa điểm 2 Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận, tiền thân là Bệnh viện Giao thông Vận tải Tháp Chàm (trước là Bệnh viện Đường sắt Tháp Chàm, thuộc tỉnh Thuận Hải – Ninh Thuận cũ) được xây dựng từ năm 1977, hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng. Là địa điểm 2 của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận, bình quân hàng ngày có từ 250-300 lượt khám, nội trú bình quân hàng ngày từ 40-50 người bệnh

nội trú. Đối tượng bệnh nhân là người dân lao động có thu nhập thấp, ít có điều kiện đi khám tại Bệnh viện Ninh Thuận địa điểm 1.

Tình trạng quá tải bệnh nhân phải nằm thêm băng ca hoặc kê giường thêm tại hành lang các khoa lâm sàng như: Khoa Hồi sức tích cực, Nội Tim mạch, Lão học, Nội Thần kinh, Nội Thận, Ung Bướu, Ngoại Thần kinh, Ngoại Tiết niệu.

Từ những vấn đề trên, việc xây dựng Đề án Phát triển Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận phục vụ hai nhà máy điện hạt nhân, giai đoạn 2026 - 2030 là hết sức cần thiết, đảm bảo mục tiêu phát triển chuyên môn, khoa học kỹ thuật đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân các khu vực lân cận, đặc biệt đủ năng lực cấp cứu cho các chuyên gia, công nhân của 02 nhà máy điện hạt nhân, góp phần phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, là một yêu cầu cấp bách, mang tính sống còn để đảm bảo an sinh xã hội, góp phần vào sự ổn định và phát triển bền vững kinh tế - xã hội địa phương trong kỷ nguyên mới.

III. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.

1. Luật, Nghị định, Thông tư có hiệu lực mới.

Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023. Hiệu lực từ 01/01/2024. Đây là nền tảng pháp lý mới nhất trong quản lý, tổ chức hệ thống khám chữa bệnh công lập và tư nhân.

Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính Phủ ban hành quy định chi tiết thi hành Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023, có hiệu lực từ 01/01/2024.

Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 10/12/2024 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện chủ trương đầu tư Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận.

Thông tư số 39/2024/TT-BYT ngày 17/11/2024 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung Thông tư 35/2016/TT-BYT, cập nhật danh mục và điều kiện thanh toán BHYT đối với các dịch vụ kỹ thuật y tế.

Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị "Về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân".

2. Văn bản quy hoạch và phát triển y tế cấp tỉnh có tính thời sự.

Kế hoạch số 517/KH-UBND ngày 10/02/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ y tế phục vụ Dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận, trong đó giao nhiệm vụ nâng cao năng lực chuyên môn cho BVĐK tỉnh.

Kế hoạch số 123-KH/BCSĐ ngày 22/01/2025 của Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 369-KH/TU ngày 13/01/2025

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Thông báo số 113-TB/VPTW về kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến thăm và làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Công văn số 6511-CV/TU ngày 26/02/2025 của Thường trực Tỉnh ủy về việc chủ động triển khai các công việc đối với dự án Nhà máy điện hạt nhân.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 82/2021/NQ-HĐND.

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện.

1.1. Công tác phổ biến, quán triệt tuyên truyền.

Thông qua sơ kết quý, Bệnh viện đã tuyên truyền, phổ biến cho toàn viện biết các tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ của Ban giám đốc, lãnh đạo khoa, phòng, bác sĩ điều trị tại các khoa lâm sàng. Yêu cầu toàn thể cán bộ, viên chức của bệnh viện phải nỗ lực học tập nâng cao trình độ để đạt các tiêu chí về trình độ của Bệnh viện hạng I cũng như học tập nâng cao các kỹ thuật chuyên môn trong giai đoạn 2021 - 2025.

Đồng thời yêu cầu các khoa phòng phải bám sát các nội dung của Đề án phát triển Bệnh viện hạng I giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó tập trung phát triển nguồn nhân lực đảm bảo các tiêu chí Bệnh viện hạng I; phát triển các lĩnh vực chuyên sâu về ung bướu, can thiệp mạch não, mạch chi; đào tạo chuyên sâu các chuyên ngành còn thiếu như nội cơ xương khớp, nội tiết chuyển hóa,

Thông qua Biên bản cuộc họp số 2763/BB-BVT, ngày 27/9/2023 về việc Bệnh viện đề nghị Trưởng, Phó khoa chưa học CKII có tuổi < 53 phải tham gia đào tạo CKII để đảm bảo tiêu chí > 60% trưởng, phó khoa có trình độ Tiến sĩ/Chuyên khoa 2. Nếu viên chức không tham gia học CKII, khi thẩm định xếp hạng lại thì bệnh viện sẽ xem xét miễn nhiệm vào cuối năm 2025.

1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và ban hành các văn bản triển khai thực hiện.

Ngày 14/9/2021, UBND tỉnh có Quyết định số 500/2021/QĐ-UBND về việc ban hành Đề án Phát triển Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Ban hành Đề án "Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm

của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030"; Đồng thời ban hành Kế hoạch số 4351 /KH-UBND ngày 07 /10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030", trong đó giao Sở Y tế xây dựng Đề án Đào tạo nhân lực y tế đáp ứng yêu cầu Bệnh viện đa khoa tỉnh hạng I.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 144/TTr-UBND ngày 14/9/2023 đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nhân lực y tế đáp ứng yêu cầu Bệnh viện đa khoa tỉnh hạng I, giai đoạn 2023 - 2025 và Báo cáo số 264/UBND-VXNX của UBND tỉnh giải trình một số nội dung có liên quan.

Sở Y tế đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh "Quy định nội dung chi hỗ trợ đào tạo nhân lực y tế đáp ứng yêu cầu Bệnh viện đa khoa tỉnh hạng I, giai đoạn 2023 - 2025"; Gửi lấy ý kiến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương tại Công văn số 4614/SYTTCCB ngày 13/10/2023 của Sở Y tế; đồng thời gửi Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

1.3. Về xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm và giai đoạn 2021 – 2025.

Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh và nỗ lực của toàn Ngành y tế đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh, Ngành Y tế nói chung và Bệnh viện tỉnh nói riêng đã triển khai thực hiện các Đề án, Quyết định của HĐND và UBND tỉnh liên quan đến phát triển bệnh viện, đầu tư trang thiết bị y tế, phát triển nguồn lực, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm theo kế hoạch giai đoạn 05 năm và hàng năm.

1.4. Về sự phù hợp của công tác xây dựng, ban hành chương trình, đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Bệnh viện với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Ngành Y tế đẩy mạnh phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ y tế. Trong giai đoạn 2021 - 2025, dự báo tình hình kinh tế xã hội của tỉnh phát triển có tính đột phá, hàng năm lượng khách du lịch, các nhà đầu tư, chuyên gia đến làm việc tại tỉnh ngày càng tăng. Mặt khác, nhu cầu khám chữa bệnh của người dân ngày càng cao, mô hình bệnh tật đang có nhiều thay đổi, đặc biệt đối với lĩnh vực tim mạch và ung bướu có chiều hướng tăng dần qua các năm.

1.5. Công tác kiểm tra, giám sát.

Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và giám sát Sở Y tế tổ chức thực hiện Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy Ninh Thuận thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới; thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 31/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Phát triển Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận hạng I giai đoạn 2021 - 2025. Ngành Y tế hàng năm kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực của Bệnh viện tỉnh qua đánh giá kết quả cải tiến chất lượng bệnh viện theo tiêu chí của Bộ Y tế và báo cáo kết quả thực hiện của Bệnh viện tỉnh; trên cơ sở đó Sở Y tế tổng hợp và tổ chức tổng kết hàng năm và giai đoạn.

2. Kết quả thực hiện.

2.1. Về Phát triển quy mô hoạt động.

Bệnh viện đã bố trí, sắp xếp lại nhân lực, cơ sở vật chất đến nay đã thành lập thêm các khoa, phòng bao gồm: Khoa Tim mạch can thiệp, Khoa Ngoại Thần kinh, Khoa Ngoại Thận Tiết niệu, Khoa Ung bướu, Khoa sơ sinh, Khoa lão học, Khoa Hô hấp và phòng Công tác xã hội.

Về xây mới khoa Truyền nhiễm: Tháng 06/2024 đã hoàn tất thi công xây mới và đưa vào sử dụng với diện tích dự kiến là 1.300m^2.

Về Trung tâm kỹ thuật cao không được xây dựng vì không có nguồn kinh phí.

Bệnh viện đã xác định đất dự phòng phát triển bệnh viện: Diện tích 2,52 hecta tiếp giáp Bệnh viện Y dược cổ truyền, phía sau phần đất 9,1 hecta hiện nay của bệnh viện, Bệnh viện làm thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện đề án phát triển Trung tâm Ung bướu- Y học hạt nhân.

2.2. Phát triển, đào tạo nhân lực.

2.2.1.Về tình hình nhân lực hiện nay.

Tính đến tháng 6/2025, tổng số nhân lực: 1.285 người. Trong đó: Biên chế: 940 người; hợp đồng lao động: 345 người (Trong đó có 56 Bác sĩ).

Trình độ chuyên môn:

Đại học và trên Đại học: 740 người. Trong đó: Bác sĩ: 282 người (CK II: 42; CKI: 81; Thạc sĩ: 03); Cao đẳng: 343 người; Trung cấp: 56 người; Nhân viên khác: 146 người. Tỷ lệ cơ cấu bộ phận, chuyên môn (không tính nhân viên không

có chuyên môn: Khu vực lâm sàng: 746/1139 người (tỷ lệ 65,50%); Khu vực cận lâm sàng: 193/1139 người (tỷ lệ 16,94%); Khu vực hành chính: 200/1139 người (tỷ lệ 17,56%).

2.2.2. Về đào tạo nhân lực y tế đảm bảo duy trì bệnh viện hạng I.

Trong giai đoạn 2021 - 2025, nhằm đảm bảo nguồn nhân lực y tế để duy trì bệnh viện hạng I, Bệnh viện đã cử 111 cán bộ nhân viên y tế tham gia đào tạo sau đại học với đa dạng các chuyên ngành và trình độ đào tạo khác nhau.

Trong đó, theo Đề án đào tạo nhân lực y tế chất lượng cao cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024 - 2025 được UBND và HĐND thông qua theo quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 và Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023. Bệnh viện đã cử đi đào tạo 10 BS CKII, 23 BS CKI và 01 Dược sĩ CKII.

- 10 BS CKII bao gồm các chuyên ngành: Ngoại thận tiết niệu, Nhi, Nội khoa và Sản phụ khoa.

- 23 BS CKI bao gồm các chuyên ngành như: Chấn thương chỉnh hình, Gây mê hồi sức, Hồi sức tích cực,Thần kinh, Răng Hàm Mặt, Ngoại khoa, Nội khoa, Ngoại thần kinh - sọ não, Nhãn khoa và Nhi.

- 01 Dược sĩ CKII chuyên ngành Dược lý và Dược lâm sàng.

2.3. Phát triển chuyên môn kỹ thuật.

Mời chuyên gia Bệnh viện Thống Nhất TP HCM hỗ trợ 02 đợt chuyển giao kỹ thuật "Đặt máy tạo nhịp tim tạm thời và vĩnh viễn" cho 06 bệnh nhân với chẩn đoán rối loạn nhịp và 01 đợt chuyển giao kỹ thuật "Phẫu thuật nội soi tiêu hóa" cho 01 bệnh nhân với chẩn đoán K trực tràng.

Mời chuyên gia Bệnh viện Nhi Đồng 2 TP HCM hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật "Phẫu thuật thông tim nhi", can thiệp cho 04 trường hợp bệnh nhi (03 ca đóng dù PDA, 01 ca nông van động mạch phổi) và 02 ca Phẫu thuật điều trị bệnh phình đại tràng bẩm sinh 1 thì, Phẫu thuật điều trị tạo hình hậu môn 1 thì; Kỹ thuật đóng hậu môn nhân tạo, Phẫu thuật cắt u cho 03 bệnh nhân.

Phối hợp với Bệnh viện Đại học Y Dược TP. HCM thực hiện 02 đợt chuyển giao kỹ thuật "Chụp và can thiệp mạch não" cho 03 bệnh nhân.

Chuyên gia Bệnh viện Bình Dân TP.HCM hỗ trợ thực hiện kỹ thuật "Tán sỏi thận qua da có C. Arm + Siêu âm/Laser" cho 21 bệnh nhân và "Đặt ống thông niệu quản qua nội soi (sond JJ)" cho 03 bệnh nhân.

Chuyên gia tuyến trên hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật đặt lưới lọc tĩnh mạch chủ dưới và can thiệp động mạch chi dưới bằng nong bóng và đặt stent cho 03 bệnh nhân.

Phối hợp với Bệnh viện Nguyễn Trãi TP. HCM thực hiện 01 đợt chuyển giao Kỹ thuật Sinh thiết gan dưới cắt lớp vi tính cho 03 bệnh nhân.

Chuyên gia Ngoại Niệu ĐH Y Hà Nội và Bệnh viện Chợ Rẫy TP.HCM chuyển giao "Kỹ thuật mới ít xâm lấn trong phẫu thuật tiết niệu đã hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho 5 bệnh nhân, trong đó 02 ca bóc nhân tuyến tiền liệt bằng Holmium Laser điều trị tăng sinh TLT, 01 ca Đặt stent niệu quản điều trị hẹp niệu quản, 01 ca Nội soi tán sỏi thận bằng ống soi mềm điều trị sỏi thận, 01 ca Tán sỏi thận qua da dưới hướng dẫn siêu âm trong điều trị sỏi thận.

2.4. Triển khai công tác chuyển đổi số.

Hoàn thành và phát triển hoàn chỉnh Bệnh án điện tử được Cục Công nghệ Thông tin Bộ y tế công nhận. Xây dựng hệ thống hội chẩn từ xa với các bệnh viện tuyến trên, bệnh viện vệ tinh về các trường hợp bệnh khó, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

2.5. Tăng cường hợp tác quốc tế.

Hợp tác với tổ chức Mesch (Úc) trong đào tạo, chuyển giao kỹ thuật phẫu nhi dị tật bẩm sinh đường tiết niệu (lỗ tiểu đóng thấp/dị tật lỗ tiểu), bệnh lý ống bẹn (tinh hoàn ẩn, tràn dịch màng tinh hoàn, thoát vị bẹn). Hỗ trợ trực tuyến phẫu thuật thoát vị bẹn cho 02 bệnh nhi 04 tuổi; mổ thành công trường hợp Nang ống mật chủ cho bệnh nhân 4 tuổi.

Trao đổi, hợp tác với tổ chức KOICA (Hàn Quốc) về chương trình hỗ trợ sau Dự án của tình nguyện viên Ahn Soo Young; Tổ chức KOICA (Hàn Quốc) với chương trình quản lý sau dự án tình nguyện viên, đã hỗ trợ cho bệnh viện: 02 bộ đặt nội khí quản người lớn và 22 giường y tế đa năng 2 tay quay.

Từ ngày 8 – 9/5/2023, Bệnh viện tỉnh phối đoàn bác sĩ nước ngoài của Tổ chức Children Action, Thụy Sỹ khám sàng lọc miễn phí cho 131 bệnh nhi dưới 16 tuổi mắc dị tật vận động do tật xương khớp (chân khèo, chân vòng kiềng, trật khớp háng, gù vẹo cột sống, tay khoẻo, sẹo bỏng,...) hoặc bại não tại Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận, sau khám sàng lọc chỉ định phẫu thuật 24 bệnh nhi.

Ngày 09/01/2023 Bệnh viện tiếp đón đoàn công tác Trung tâm Hợp tác Châu Âu để kết với các bệnh viện tại Cộng hòa Séc trong hợp tác trao đổi kinh nghiệm và sử dụng công nghệ chăm sóc sức khỏe thai phụ.

Ngày 16/6/2023 Bệnh viện tiếp đón và làm việc với Trung tâm Cấp cứu Quốc gia Italia 118, Đại học Aldo Moro, Bari Italy về trao đổi chuyên môn chẩn đoán và điều trị các bệnh mới nổi và hoạt động hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học y khoa..

2.6. Về nguồn vốn triển khai Nghị Quyết.

Về nguồn vốn ODA để đầu tư trang thiết bị y tế phục vụ đề án: Đề xuất dự án đã được UBND tỉnh trình cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính theo văn bản số 5009/UBND-KTTH ngày 28/10/2024. Tuy nhiên ngày 11/12/2024, Bộ Tài chính có văn bản số 13500/BTC-QLN, theo đó, Hiệp định khung về Hợp tác tài chính giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Áo năm 2015 đã hết hạn hiệu lực vào tháng 8/2023 và đến nay, Hiệp định khung mới về hợp tác tài chính giữa hai Chính phủ vẫn đang trong quá trình báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Do đó, Bệnh viện tỉnh chưa có cơ sở để triển khai các bước tiếp theo.

Về đầu tư xây mới khoa Truyền nhiễm quy mô 50 giường với tổng mức đầu tư khoảng 14,14 tỷ đồng. Công trình quy mô Cấp III, 01 tầng tổng diện tích xây dựng khoảng 1.300m^2, đã hoàn tất và đưa vào sử dụng ngày 06/6/2024.

Về Nguồn vốn tự chủ Bệnh viện: Hàng năm, Bệnh viện trích kinh phí sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng; mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn; thuê chuyên gia và giảng viên trong nước; thuê đào tạo lại cán bộ từ năm 2021 đến tháng 9 năm 2023 của Bệnh viện tỉnh với tổng kinh phí là *29.620.565.032 đồng*. Trong đó: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng: 19.352.420.520 đồng; Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn: 8.713.479.031 đồng; Thuê chuyên gia và giảng viên trong nước: 298.775.800 đồng; Thuê đào tạo lại cán bộ: 1.255.889.681 đồng.

3. Đánh giá kết quả triển khai nghị quyết.

3.1. Kết quả đạt được.

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng với sự hỗ trợ, ủng hộ của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Bệnh viên đã cơ bản đạt được một số mục tiêu trong Nghị Quyết 82/NQ-HĐND, góp phần tiến bộ về mọi mặt, thu được những thành quả tốt trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân của tỉnh.

Để đạt được và duy trì bền vững những thành tựu chuyên môn, trong thời gian qua Bệnh viện luôn quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo

chuyển giao các kỹ thuật cao theo mô hình bệnh tật của địa phương để đáp ứng nhu cầu thực tế của người dân được điều trị tại chỗ mà không cần lên tuyến trên, góp phần giảm chi phí điều trị cho người bệnh.

3.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Dự án xây mới khoa Truyền nhiễm chậm hơn 4 tháng do nguyên nhân khách quan nhà thầu trúng thầu chuẩn bị thi công từ tháng 6 nhưng các cơ quan chức năng phát hiện công ty trúng thầu không đảm bảo hồ sơ năng lực nên đã chuyển qua nhà thầu khác.

Dự án Xây mới Trung tâm kỹ thuật cao chậm triển khai do Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận chưa được Thủ tướng phê duyệt trong mạng lưới các bệnh viện ứng dụng y học hạt nhân trong điều trị bệnh. Bên cạnh đó, Bệnh viện cũng chưa được phê duyệt nguồn vốn về trang thiết bị phục vụ cho Trung tâm kỹ thuật cao.

Đề án đào tạo nhân lực phát triển Bệnh viện Đa khoa tỉnh hạng I giai đoạn 2021 - 2025 là chậm do yếu tố khách quan. Tháng 10 năm 2021, Bệnh viện trình Đề án đào tạo nhân lực để duy trì Bệnh viện hạng I nhưng tỉnh không đáp ứng đủ ngân sách, ưu tiên cho đào tạo các bác sĩ chuyên ngành hiếm cho ngành y tế Ninh Thuận.

3.3. Bài học kinh nghiệm.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực để duy trì và phát triển Bệnh viện hạng I giai đoạn 2021 - 2025 đã thể hiện quyết tâm cao, năng động, nhất trí cao của lãnh đạo bệnh viện đến toàn thể nhân viên bệnh viện góp phần bổ sung nhân lực đủ điều kiện duy trì tiêu chuẩn của Bệnh viện hạng I. Tập trung đào tạo nhân lực có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với định hướng phát triển bệnh viện hạng I giai đoạn 2021 - 2025.

Bệnh viện chủ động hơn nữa trong công tác đối nội, đối ngoại, phối hợp các Sở ngành để tháo gỡ các thủ tục pháp lý liên quan đến hồ sơ Nghị quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo nhân lực để duy trì Bệnh viện hạng I, xây mới Trung tâm kỹ thuật cao và đặc biệt là sớm xác định nguồn vốn đầu tư thiết bị y tế cho Trung tâm kỹ thuật cao.

Quan tâm chú trọng công tác tuyên truyền về xác định tầm quan trọng việc xây dựng, thực hiện chính sách về phát triển và nâng cao nguồn lực.

Quan tâm đào tạo đội ngũ bác sĩ sau đại học, đào tạo chuyên sâu. Tăng cường hợp tác với các bệnh viện tuyến trên để triển khai các kỹ thuật chuyên sâu đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân tỉnh nhà và các tỉnh lân cận.

Hợp tác sâu, rộng với các trường đại học y dược trong nước để cử đào tạo sau đại học, đào tạo chuyên sâu đảm bảo đủ số lượng và chất lượng chuyên môn.

Hợp tác với các tổ chức quốc tế để chuyển giao kỹ thuật chuyên môn cao, chuyên sâu và tận dụng cơ hội tiếp nhận thiết bị y tế từ các tổ chức từ thiện quốc tế.

Xây dựng đội ngũ nhân viên y tế có trình độ về quản lý, về chuyên môn, đặc biệt là đội ngũ y bác sĩ trẻ, giàu nhiệt huyết, phát huy được trí tuệ, năng lực sáng tạo, khả năng tiếp cận và từng bước làm chủ kỹ thuật mới, có phương pháp tư duy, tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp; góp phần phát hiện, bồi dưỡng tạo nguồn, xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học kế cận cho các giai đoạn phát triển tiếp theo.

Phần thứ hai
NỘI DUNG PHÁT TRIỂN BỆNH VIỆN PHỤC VỤ HAI NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN, GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

I. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu tổng quát.

Mở rộng cơ sở vật chất; đầu tư thiết bị còn thiếu, thiết bị thay thế các thiết bị đã cũ; đào tạo nhân lực chuyên môn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho người dân địa phương, khách du lịch, lực lượng chuyên gia – công nhân tại hai Nhà máy điện hạt nhân trong giai đoạn 2026 – 2030.

2. Mục tiêu cụ thể.

Xây mới Trung tâm Kỹ thuật cao để đảm bảo song hành với đầu tư các thiết bị hiện đại thực hiện các kỹ thuật chuyên sâu về can thiệp mạch, phẫu thuật lồng ngực, phẫu trị ung thư, cấp cứu thảm họa và tai nạn hàng loạt.

Xây mới Khoa Ung bướu Y học hạt nhân quy mô 100 giường bệnh tại khu đất dự trữ phát triển điều trị xạ trị ung thư, y học hạt nhân.

Xây mới Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận địa điểm 2 quy mô 100 giường.

Đầu tư bổ sung Hệ thống xử lý nước thải, chất thải tại khu đất dự trữ 2,5Ha.

Xây mới Nhà Bảo trì nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo an toàn vận hành và nâng cao hiệu quả hoạt động bảo trì, bảo dưỡng trong bệnh viện.

Đầu tư Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đảm bảo triển khai Bệnh viện thông minh đảm bảo an toàn, an ninh cho người bệnh, thân nhân người bệnh và nhân viên y tế.

Bố trí lại một số khoa như khoa Y dược Cổ truyền phục hồi chức năng sẽ chuyển về khoa Tim mạch can thiệp và khoa Ung bướu hiện nay để có chỗ xây trung tâm kỹ thuật cao. Khoa Tim mạch can thiệp sẽ đặt tại trung tâm kỹ thuật cao, Khoa Ung bướu sẽ bố trí xây mới tại khu đất dự trữ.

Trung tâm Cấp cứu 115 trong Bệnh viện sẽ đặt tại khoa Cấp cứu hiện nay. Khoa Cấp cứu sẽ dời về tầng trệt của Trung tâm Kỹ thuật cao.

Về trang thiết bị: Đầu tư các thiết bị kỹ thuật cao đáp ứng đầy đủ các chuyên khoa sâu như ung bướu (trong đó có xạ trị ung thư), can thiệp mạch nâng cao, chẩn đoán hình ảnh, hệ thống cấp cứu hiện đại như hệ thống ECMO, hệ thống gây mê hồi sức phục vụ cho phẫu thuật tim, thiết bị lọc máu, hệ thống phẫu thuật nội soi hiện đại.

Đào tạo nhân lực y tế chuyên sâu các lĩnh vực phẫu thuật tim; can thiệp mạch tạng, mạch não; xạ trị ung thư; đào tạo sau đại học.

Phát triển Hạ tầng công nghệ thông tin phát triển Bệnh viện thông minh, Bệnh án điện tử đạt mức cao nhất, hoàn thiện nhất.

Đào tạo nhân lực chuyên môn sâu, sau đại học để duy trì các tiêu chí Bệnh viện hạng I.

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN.

1. Về Cơ sở hạ tầng.

Xây mới Trung tâm Kỹ thuật cao 06 tầng tại vị trí khoa Truyền nhiễm cũ (hiện nay đang bố trí khoa Y được cổ truyền) với diện tích mỗi sàn là 1.600m^2 với tổng diện tích sàn 9.600m^2, Bố trí các khoa, phòng *(Phụ lục II),* tổng chi phí dự kiến 202.908.153.346 đồng *(Phụ lục VII).*

Xây mới Khoa Ung bướu Y học hạt nhân quy mô 100 giường tại khu đất dự trữ 2,5ha đã được quy hoạch để phát triển. Thiết kế 03 tầng, diện tích sàn xây dựng khoảng 7.500m^2 *(Phụ lục VIII).*

Xây mới Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận địa điểm 2 với quy mô 100 giường bệnh, thiết kế 3 tầng, với diện tích sàn là 5.100 m^2.

Xây dựng Hệ thống xử lý nước thải, rác thải tại khu đất dự trữ *(Phụ lục VI).*

Bố trí lại một số khoa như khoa Y được Cổ truyền phục hồi chức năng sẽ chuyển về khoa can thiệp tim mạch và khoa Ung bướu hiện nay để xây trung tâm kỹ thuật cao. Khoa can thiệp tim mạch mới sẽ bố trí tại Trung tâm kỹ thuật cao và khoa Ung bướu sẽ bố trí tại khoa Ung bướu mới tại khu đất dự trữ 2,5ha.

Trung tâm Cấp cứu 115 trong Bệnh viện sẽ đặt tại khoa Cấp cứu hiện nay. Khoa Cấp cứu sẽ dời về tầng trệt của Trung tâm Kỹ thuật cao.

2. Về đầu tư trang thiết bị.

Đầu tư các thiết bị kỹ thuật cao như CT scan 512 lát cắt, MRI 3 Testla thế hệ mới chụp được toàn thân (MRI hiện nay không chụp được ổ bụng, vú,…); Lĩnh vực can thiệp mạch cần đầu tư thêm hệ thống DSA 02 bình diện, Siêu âm nội mạch (IVUS), MáyĐo dự trữ lưu lượng phân đoạn (FFR), Chụp cắt lớp quang học (OCT), Bóng đối xung động mạch chủ (IABP), Thiết bị đóng đường vào mạch máu (Vascular Closure Device), Thiết bị khoan mảng xơ vữa (Rotablator), Hệ thống bơm áp lực (Manifold System), Thiết bị hỗ trợ thất trái (Impella), Thiết bị hút huyết khối (Aspiration Catheter): Loại bỏ cục máu đông trong các trường hợp nhồi máu cấp, Dụng cụ lấy huyết khối (Stent Retriever) loại bỏ cục máu đông

trong điều trị đột quỵ cấp. Hệ thống xạ trị ung thư với máy gia tốc tuyến tính đa năng có tích hợp máy CT scanner, máy SPECT/CT 2 đầu thu, Hệ thống ECMO, hệ thống monitor trung tâm, hệ thống gây mê hồi sức, thiết bị lọc máu, hệ thống phẫu thuật nội soi hiện đại *(Phụ lục VII)*.

3. Phát triển nhân lực.

Phát triển nhân lực: Tăng cường công tác thu hút, tuyển dụng đảm bảo tổng số nhân lực dự kiến đến năm 2030 đạt 1.638 cán bộ viên chức.

Đào tạo nhân lực: Liên kết với các trường đại học trong đào tạo chuyên sâu và đào tạo sau đại học, đồng thời tập trung nâng cao năng lực quản lý, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển bệnh viện.

Đào tạo nhân lực y tế chuyên sâu các lĩnh vực xạ trị ung thư, phẫu trị ung thư đầu mặt cổ, lồng ngực, phẫu trị ung thư sản phụ khoa, phẫu thuật tim, can thiệp mạch tạng, mạch não, can thiệp ECMO, thăm dò chức năng chuyên sâu, nội soi can thiệp bệnh lý dạ dày và đại tràng, Thận nhân tạo, điều trị bằng sóng cao tần (RFA) bệnh lý tuyến giáp – tuyến vú.

Đào tạo sau đại học đảm bảo tỷ lệ nhân lực lãnh đạo khoa có trình độ CKII/Tiến sĩ đạt trên 60%, bác sĩ lâm sàng đạt trên 50% có trình độ CKI, ThS. *(Phần đào tạo nhân lực thực hiện đề án sẽ được xây dựng song hành Đề án đào tạo theo Đề án phát triển Bệnh viện giai đoạn 2026 - 2030) (Phụ lục IV, V, VI).*

4. Chuyển đổi số y tế.

Nâng cấp Hạ tầng Công nghệ Thông tin đáp ứng bệnh viện thông minh, bệnh án điện tử hoàn chỉnh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng *(Phụ lục VII)*.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.

Tổng kinh phí thực hiện đề án:	**1.561.984.652.937 đồng**
1. Nguồn kinh phí địa phương:	**1.479.895.852.937 đồng**
- Cơ sở vật chất:	613.631.506.937 đồng
+ Sửa chữa, cải, tạo, nâng cấp CSHT:	87.531.111.528 đồng
+ Xây mới TT Kỹ thuật cao:	202.908.153.346 đồng
+ Xây mới TT Ung bướu- Y học hạt nhân:	190.054.885.088 đồng
+ Xây mới hệ thống xử lý chất thải:	11.365.233.604 đồng
+ Xây mới BVĐKNT Cơ sở 2 +	
- Hệ tống PCCC + Khu phụ trợ:	121.772.123.371 đồng
- Trang thiết bị:	653.441.100.000 đồng

+ Trang thiết bị y tế:	563.689.100.000 đồng
+ Trang thiết bị cho xe cứu thương:	6.492.000.000 đồng
+ Trang thiết bị phòng mổ cho TT Kỹ thuật cao:	30.590.000.000 đồng
+ Trang thiết bị CCNT:	52.670.000.000 đồng
- Đào tạo nhân lực (học phí, hỗ trợ học viên):	212.823.246.000 đồng
2. Nguồn tự chủ của Bệnh viện và cá nhân:	**82.088.800.000 đồng**
- Đào tạo nhân lực (tài liệu, ăn, ở, đi lại)[1]:	82.088.800.000 đồng

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Về nguồn vốn.

Từ nguồn ngân sách của tỉnh, Trung ương và các nguồn hợp pháp khác để đầu tư trang thiết bị y tế, ưu tiên đầu tư trang thiết bị còn thiếu, phục vụ phát triển chuyên môn theo mô hình bệnh tật của địa phương.

Từ nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh để xây mới Trung tâm kỹ thuật cao, Khoa Ung Bướu - Y học hạt nhân, Nâng cấp hệ thống xử lí nước thải, Cải tạo sửa chữa bệnh viện đa khoa Ninh Thuận Cơ sở 1 và Xây mới bệnh viện đa khoa Ninh Thuận Cở sở 2.

Từ nguồn kinh phí tự chủ của bệnh viện để duy tu, sửa chữa cơ sở hiện có; mua sắm thiết bị văn phòng. Về kinh phí đào tạo, Bệnh viện và cá nhân chi trả 27,84%, 72,16% còn lại từ ngân sách nhà nước để có kinh phí đào tạo, bồi dưỡng chuyên khoa, chuyển giao kỹ thuật chuyên môn.

Dự án Đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Áo, với tổng vốn đầu tư 548 tỷ đồng, thời gian thực hiện giai đoạn năm 2026 - 2028. Dự án này có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao năng lực chuyên môn, bổ sung trang thiết bị y tế cho bệnh viện trong 5 năm tới.

2. Mở rộng cơ sở vật chất để phát triển quy mô hoạt động.

Xây mới Trung tâm kỹ thuật cao tại khoa Y dược cổ truyền hiện nay và xây mới khoa Ung bướu tại khu đất dự trữ 2,5ha của bệnh viện.

3. Đầu tư trang thiết bị.

Ưu tiên đầu tư trang thiết bị còn thiếu, phục vụ phát triển chuyên môn theo mô hình bệnh tật của địa phương.

Đào tạo nhân lực, chuyển giao kỹ thuật chuyên môn theo danh mục thiết bị

---

[1] Gồm: kinh phí tài liệu, ăn ở, đi lại của học viên và kinh phí hệ số giảng xa, ăn ở, đi lại cho cán bộ giảng dạy tại địa phương.

đã đầu tư.

Sắp xếp, bố trí cơ sở vật chất phù hợp với từng thiết bị, ví dụ phòng đặt máy gia tốc tuyến tính phải đúng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đảm bảo an toàn bức xạ. Lập kế hoạch định kỳ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị.

4. Phát triển, đào tạo nhân lực.

Tăng cường chính sách ưu đãi của tỉnh và chế độ đãi ngộ của bệnh viện để tuyển dụng bổ sung đầy đủ nhân lực; thực hiện có hiệu quả hoạt động xã hội hóa góp phần tăng thu nhập cho cán bộ viên chức, giữ chân đội ngũ y bác sĩ có trình độ chuyên môn, tay nghề cao.

Bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy hoạch mở rộng phát triển. Bổ sung kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước cho các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định.

Liên kết với các trường đại học trong đào tạo chuyên sâu và đào tạo sau đại học, đảm bảo phù hợp với nhu cầu phát triển chuyên môn kỹ thuật đồng thời bảo đảm nhân lực làm việc tại vệnh viện.

Kết hợp vừa đào tạo chuyên sâu, đào tạo sau đại học và đào tạo về lý luận chính trị, quản lý y tế. Liên kết với các trường Đại học Y dược đào tạo nhân lực điều dưỡng trình độ cao đẳng, cử nhân.

Liên kết với các tổ chức quốc tế trong đào tạo, chuyển giao kỹ thuật chuyên môn các lĩnh vực chuyên sâu về ung thư, tim mạch, phẫu thuật, cấp cứu.

5. Phát triển chuyên môn kỹ thuật.

Xây dựng kế hoạch đào tạo hợp lý, tăng cường hợp tác với bệnh viện tuyến trên thông qua Đề án 1816, Đề án khám chữa bệnh từ xa và chuyển giao gói kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế. Phát triển chuyên môn đồng bộ với đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và phù hợp với mô hình bệnh tật địa phương.

Tăng cường hợp tác với trường đại học trong nước như: Đại học Y Dược Cần Thơ, Đại học Y Dược Huế, Đại học Y khoa Buôn Mê Thuột và các trường đại học khác để đưa sinh viên về thực hành tại bệnh viện, đảm bảo là cơ sở thực hành của sinh viên y khoa các trường đại học.

6. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh.

Triển khai, phát hành thẻ khám bệnh thông minh, hướng dẫn cho người dân có thể tự tra cứu thông tin khám chữa bệnh, đăng ký khám bệnh qua ki ốt, đăng ký khám chữa bệnh từ xa, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt nhằm rút ngắn thời gian chờ đợi khám chữa bệnh, tạo sự hài lòng cho người bệnh.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động khám chữa bệnh, quản lý bệnh viện theo hướng bệnh viện thông minh, lưu trữ dữ liệu khám chữa bệnh, triển khai bệnh án điện tử, thực hiện chuyển đổi số theo lộ trình của Bộ Y tế, Quốc gia.

Đảm bảo hệ thống hội chẩn từ xa với các bệnh viện tuyến trên, bệnh viện vệ tinh về các trường hợp bệnh khó, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

7. Quản lý kinh tế trong bệnh viện.

Phát huy các nguồn lực đã được nhà nước đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị; nâng cao ý thức giữ gìn, bảo quản và phát huy tốt công năng sử dụng tài sản công; thực hiện tốt công tác bảo hành, bảo trì trang thiết bị.

Nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tăng cường kiểm soát trong công tác chẩn đoán và điều trị tránh tình trạng lạm dụng, lãng phí trong điều trị đảm bảo quyền lợi cho người bệnh.

Triển khai Đề án khám chữa bệnh theo yêu cầu để tạo thêm nguồn kinh phí hoạt động bệnh viện, tăng thêm thu nhập cho cán bộ viên chức, góp phần giữ chân bác sĩ.

8. Cải tiến chất lượng bệnh viện.

Thực hiện cải tiến chất lượng nâng điểm trung bình các tiêu chí chất lượng đạt từ 4,6 điểm trở lên theo bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế.

Xây dựng kế hoạch, kiểm tra định kỳ hoạt động chuyên môn, chất lượng bệnh viện với mục tiêu kiểm tra việc thực hiện các quy chế, quy định của ngành, của bệnh viện góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

Cập nhật, sửa đổi hệ thống quản lý sai sót, sự cố y khoa, các quy trình làm việc trên cơ sở đánh giá hiệu quả đầu ra.

9. Duy trì và phát triển Văn hóa Bệnh viện.

Duy trì và phát triển văn hóa Bệnh viện ngày càng tốt nhất để nhân viên y tế và người bệnh hài lòng hơn; Góp phần tăng thêm thương hiệu bệnh viện và thu hút người bệnh đến bệnh viện có chất lượng và an toàn.

Kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế"; biểu dương, khen thưởng khuyến khích, động viên các tập thể, cá nhân thực hiện tốt các nội dung đổi mới; xử lý kỷ luật theo thẩm quyền những tập thể, cá nhân vi phạm.

10. Tăng cường hợp tác quốc tế.

Tiếp tục tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế như: Tổ chức KOICA (Hàn Quốc), tổ chức MESCH (Úc) và các tổ chức quốc tế khác trong đào tạo và

hợp tác chuyên môn.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN.

1. Tiến độ nâng cấp, cải tạo, xây mới cơ sở vật chất.

Trong năm 2026 thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư xây dựng, khảo sát lập báo cáo kinh tế kĩ thuật, các thủ tục đấu thầu và lựa chọn nhà thầu. Đến hết Quý III 2027 sẽ hoàn thành dự án và đưa vào sử dụng.

2. Tiến độ về đầu tư trang thiết bị.

Từ năm 2026, chuẩn bị danh mục trang thiết bị y tế cần đầu tư theo thứ tự ưu tiên, đảm bảo đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và đảm bảo có sẵn trang thiết bị để tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật từ tuyến trên.

Theo quy hoạch, cuối quý II và đầu quý III năm 2026, tỉnh sẽ khởi công xây dựng 02 nhà máy điện hạt nhân tại khu vực phía Nam. Đây là nơi tập trung hàng ngàn chuyên gia, kỹ sư trong nước và quốc tế làm việc.

Sở Y tế xem xét trình UBND tỉnh bố trí kinh phí năm 2026 để đầu tư các nhóm danh mục không thể trì hoãn:

- Nhóm Hồi sức - Cấp cứu ngoại khoa: Máy gây mê kèm giúp thở thế hệ mới, máy giúp thở cao cấp, hệ thống phẫu thuật nội soi 4K/3D, máy sốc tim.

- Nhóm Can thiệp mạch: Đầu tư bổ sung trang thiết bị phục vụ can thiệp mạch não – mũi nhọn chiến lược mà bệnh viện đang quyết tâm triển khai để xử lý các ca đột quỵ tại chỗ cho chuyên gia và người dân.

- Nhóm Công nghệ thông tin: Nâng cấp Server, hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS), trang thiết bị hội chẩn từ xa hiện đại để kết nối trực tiếp với các chuyên gia nước ngoài khi có tình huống khẩn cấp tại công trường điện hạt nhân.

Từ năm 2028 đưa thiết bị từ dự án ODA chính phủ Áo vào sử dụng.

3. Tiến độ tuyển dụng nhân lực.

3.1. Nhân lực bác sĩ.

Từ năm 2026 đến năm 2030, tuyển đủ và duy trì 322 bác sĩ, hiện có 282 bác sĩ, cần bổ sung thêm 40 bác sĩ và 32 bác sĩ thay thế số bác sĩ nghỉ hưu.

3.2. Nhân lực điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên và nhân viên khác.

Tuyển dụng điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên đã có giấy phép hành nghề, có chứng chỉ chuyên môn đúng chuyên ngành, đồng thời đào tạo chuyên môn cho điều dưỡng đang công tác chưa có chứng chỉ chuyên khoa, để đảm bảo về chất lượng chuyên môn tại vị trí công việc.

4. Tiến độ về đào tạo nhân lực.

Từ năm 2026, cử các ê kíp bao gồm bác sĩ, điều dưỡng đào tạo các kỹ thuật cao, chuyên sâu của các chuyên khoa, đặc biệt lĩnh vực tim mạch, can thiệp, xạ trị và phẫu trị ung thư tại các bệnh viện tuyến trên.

Từ năm 2026 đến năm 2030 Cử cán bộ viên chức đào tạo sau đại học để đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn của Bệnh viện hạng I.

Phần thứ ba
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận là cơ quan thực hiện Đề án, chịu trách nhiệm trực tiếp thực hiện:

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển bệnh viện phục vụ hai nhà máy điện hạt nhân, giai đoạn 2026 – 2030.

Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án do Giám đốc bệnh viện làm Trưởng Ban.

Xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết, kế hoạch đấu thầu, kế hoạch tài chính hàng năm của Đề án, lập dự toán và báo cáo quyết toán hàng năm để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời chấn chỉnh những điểm không phù hợp trong quá trình triển khai; định kỳ hàng quý báo cáo Sở Y tế kết quả thực hiện các nội dung trong kế hoạch.

Kịp thời khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng những cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhắc nhở những cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, đề xuất thay đổi, bổ sung một số nội dung trong kế hoạch để phù hợp với tình hình khám, chữa bệnh của bệnh viện, trình xin ý kiến của Sở Y tế.

2. Phòng Kế hoạch tổng hợp, phòng Chỉ đạo tuyến.

Phối hợp với bệnh viện tuyến trên triển khai đúng tiến độ kế hoạch đào tạo, chuyển giao kỹ thuật theo từng năm, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch.

Báo cáo Sở Y tế các kỹ thuật mới đã thực hiện để Sở Y tế kiểm tra, thẩm định và chứng nhận kỹ thuật đã triển khai thực hiện làm căn cứ pháp lý trong việc thanh, quyết toán viện phí và Bảo hiểm y tế.

3. Phòng Quản lý chất lượng.

Tham mưu công tác đào tạo chuyên sâu; theo dõi, kiểm tra và giám sát các quy trình chuyên môn, giám sát kết quả đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, đánh giá các chỉ số chất lượng.

Làm đầu mối tham mưu Hội đồng quản lý chất lượng liên tục thực hiện cải tiến chất lượng và tiếp tục triển khai các hoạt động an toàn người bệnh có hiệu quả.

Xây dựng quy trình kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Đề án theo kế hoạch đã xây dựng.

Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát, có biên bản giám sát và công cụ kiểm tra những thay đổi sau giám sát.

Tổng hợp số liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án.

Chủ động đề xuất, kiến nghị và báo cáo kịp thời cho Ban Chỉ đạo những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án.

Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung trong kế hoạch cho Ban Chỉ đạo Đề án định kỳ mỗi 03 tháng, 06 tháng và 01 năm.

4. Phòng Tổ chức cán bộ.

Tham mưu cho Ban chỉ đạo về công tác đào tạo cán bộ theo Đề án, xây dựng các chính sách, quy định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của CBVC thực hiện Đề án.

5. Phòng Tài chính kế toán

Hướng dẫn về kinh phí và chế độ thanh, quyết toán thực hiện Đề án.

6. Phòng Hành chính quản trị, phòng Vật tư thiết bị y tế và khoa Dược.

Phòng Hành Chính Quản trị: Tham mưu Ban chỉ đạo về việc mua sắm thiết bị văn phòng, xây dựng và sửa chữa cơ sở vật chất; Chuẩn bị đón tiếp, nơi ăn, ở cho các đoàn giám sát, các chuyên gia bệnh viện tuyến trên đến làm việc tại BVĐK Ninh Thuận.

Phòng Vật tư thiết bị y tế: Tham mưu Ban chỉ đạo về việc mua sắm bổ sung TTB, vật tư tiêu hao cần thiết để thực hiện Đề án.

Khoa Dược: Cung cấp đầy đủ các thuốc thiết yếu thực hiện Đề án.

7. Phòng Công nghệ thông tin.

Phổ biến nội dung Đề án đến toàn thể CBVC bệnh viện để cùng thực hiện Đề án đạt hiệu quả cao.

Phối hợp với Ban truyền thông đưa tin tất cả các hoạt động của Đề án.

Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh kịp thời đưa tin chuyển giao kỹ thuật mới.

Thông qua Website, cho người bệnh biết bệnh viện có đầy đủ chuyên khoa sâu, có khả năng thực hiện nhiều kỹ thuật cao, quảng bá các kỹ thuật mới, phương pháp chữa bệnh mới.

8. Các khoa, phòng khác.

Căn cứ kế hoạch Đề án, sắp xếp nhân lực tham gia đào tạo tại bệnh viện tuyến trên; Chuẩn bị các số liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của đoàn kiểm tra bệnh viện tuyến trên.

Đề xuất, kiến nghị và báo cáo kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện cho tiểu ban chuyên môn trình Ban chỉ đạo giải quyết.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN.

1. Tính khả thi.

Mô hình bệnh tật tại địa phương và cả nước ta hiện nay có thay đổi rõ theo chiều hướng các bệnh lý không do nhiễm trùng tăng rất nhanh trong thập niên qua như ung thư, tim mạch, nội tiết chuyển hóa, cấp cứu tai nạn, dịch bệnh, vì vậy nhu cầu khám chữa bệnh với mô hình bệnh tật hiện nay của người dân sẽ ngày càng tăng.

Tỉnh Khánh Hòa sau khi sáp nhập có nền sản xuất công nghiệp, xây dựng, du lịch - thương mại - dịch vụ sẽ phát triển, thu hút ngày càng tăng lượng chuyên gia, nhà đầu tư, khách du lịch đến tham quan và làm việc tại tỉnh.

Năm 2026 sẽ khởi công xây dựng 02 nhà máy điện hạt nhân, trong đó có hơn 2.400 công nhân, chuyên gia về công tác, chắc chắn nhu cầu khám chựa bệnh sẽ tăng thêm, dịch vụ y tế tại chỗ cần phải đủ mạnh để cấp cứu, điều trị kịp thời cho các chuyên gia.

Bệnh viện Ninh Thuận đang lớn mạnh từng ngày kể từ khi lên hạng 1 năm 2020, Bệnh viện cơ bản đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị và chuyên môn kỹ thuật có khả thi để tiếp tục phát triển bệnh viện giai đoạn 2026 – 2030 đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân và các chuyên gia, khách du lịch như sau:

1.1. Về cơ sở vật chất.

Bệnh viện có diện tích 9,7 hecta, mật độ xây dựng hiện nay chỉ chiếm tỷ lệ 27%, (theo quy định, mật độ xây dựng cho phép 40%), vì vậy xây mới Trung tâm kỹ thuật cao vẫn đảm bảo về mật độ xây dựng. Bệnh viện có khu đất dự trữ 2,5ha đã được phê duyệt để mở rộng xây mới khoa ung bướu y học hạt nhân và các khu phụ trợ.

Với kinh nghiệm quản lý các công trình xây dựng giai đoạn 2016 - 2025 của bệnh viện sẽ góp phần thành công trong quản lý xây mới Trung tâm kỹ thuật cao và khoa Ung bướu y học hạt nhân.

1.2. Về nhân lực.

Nguồn nhân lực thực hiện Đề án khả thi cao vì hiện nay bệnh viện có 1.285 người, có đội ngũ cán bộ y tế có trình độ cao đại học và trên đại học: 740 người (282 bác sĩ, trong đó có 42 BSCKII, 81 BSCKI, 03 ThSBS).

Bệnh viện có 07 năm kinh nghiệm về tự chủ tài chính và đang triển khai

hiệu quả Đề án khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu góp phần tăng thu nhập cho cán bộ viên chức, giữ chân đội ngũ y bác sĩ có trình độ chuyên môn, tay nghề cao để triển khai thành công các kỹ thuật cao, kỹ thuật chuyên sâu.

1.3. Về chuyên môn.

Tiếp tục được sự hỗ trợ của các bệnh viện nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ, tuyến Trung ương thông qua Kế hoạch chuyển giao gói kỹ thuật, đề án khám chữa bệnh từ xa.

Hiện nay, Bệnh viện đã tự thực hiện thành thạo nhiều kỹ thuật của tuyến trung ương như can thiệp mạch vành, can thiệp mạch chi dưới, đặt máy tạo nhịp tạm thời và vĩnh viễn, nút mạch điều trị ung thư gan, thay khớp háng, thay khớp gối và nhiều kỹ thuật khác như tán sỏi nội soi laser.... Từ kinh nghiệm thực tiễn về đào tạo, tiếp nhận chuyển giao các kỹ thuật mới, sẽ là nền tảng quan trọng và khả thi cao trong chuyển giao kỹ thuật mới trong thời gian tới.

2. Tính hiệu quả.

2.1. Hiệu quả kinh tế xã hội.

Đề án thực hiện thành công tạo điều kiện cho người dân, khách du lịch, chuyên gia, nhà đầu tư tại tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh khác thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ được thụ hưởng những kỹ thuật chẩn đoán, điều trị hiện đại các bệnh lý cấp cứu thảm họa, cấp cứu tai nạn hàng loạt, điều trị ung thư, tim mạch mà không phải chuyển lên tuyến trên làm mất thời gian vàng và bệnh nặng thêm, góp phần giảm tốn kém kinh phí và giảm tải tuyến trên.

Các chuyên gia, kỹ sư và khách du lịch an tâm hơn khi đến các địa điểm thuộc Nam Khánh Hòa để hợp tác, phát triển và du lịch, góp phần gián tiếp trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Hiệu quả kinh tế: Giảm chi phí điều trị, giảm mất ngày công lao động do chăm sóc người bệnh ở tuyến trên.

Hiệu quả xã hội: Người dân mắc bệnh lý ung thư, tim mạch trong tỉnh và các tỉnh lân cận được khám bệnh, chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bởi những bác sĩ, điều dưỡng có trình độ chuyên môn phù hợp, những kỹ thuật mới và thiết bị hiện đại, không phải chuyển lên tuyến trên làm mất thời gian vàng trong điều trị, giảm bớt di chứng do bệnh tật, đồng nghĩa với việc giảm gánh nặng xã hội trong chăm sóc người bệnh bị di chứng do bệnh tật và giảm tình trạng quá tải ở tuyến trên.

2.2. Hiệu quả về chuyên môn.

Việc tiếp tục phát triển bệnh viện hạng I là điều kiện rất quan trọng để phát

triển ngày càng cao về chuyên môn kỹ thuật, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế của Bệnh viện hạng I.

Trung tâm kỹ thuật cao ra đời sẽ giúp đẩy mạnh công tác cấp cứu, các trường hợp bệnh nặng, khó, bao gồm các bệnh lý về tim mạch và hầu hết kỹ thuật cao của các chuyên khoa lâm sàng khác được chẩn đoán và điều trị kịp thời.

Khoa ung bướu y học hạt nhân hình thành sẽ giúp triển khai điều trị ung thư đủ theo đa mô thức mà không cần chuyển bệnh nhân lên tuyến trên đang còn quá tải rất cực cho bệnh nhân phải chờ đợi lâu mà còn tốn kém kinh phí.

Phát triển chuyên môn hai lĩnh vực tim mạch và ung thư, Bệnh viện sẽ trở thành trung tâm điều trị kỹ thuật cao của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, thu hút bệnh nhân từ các tỉnh lân cận đến điều trị.

II. KIẾN NGHỊ.

Kiến nghị UBND tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo Sở Y tế và các Sở ngành liên quan hỗ trợ Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận triển khai thực hiện Đề án, đảm bảo đúng tiến độ, đạt mục tiêu và hiệu quả đầu tư.

Kính trình Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh quan tâm xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án Phát triển bệnh viện đa khoa Ninh Thuận phục vụ hai nhà máy điện hạt nhân, giai đoạn 2026 - 2030./.